

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST

Ngày: 14 /6/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà :* Ông Ngô Quang Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân :* Bà Dương Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Lại

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:** Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 23/5/2022 theo Quyết định đưa ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nông Văn C**, sinh năm 1992 tại xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nông Văn L và con bà Hoàng Thị P; Có vợ: Vương Thị N và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPHC ngày 09/11/2012 của Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xử phạt số tiền 1.200.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đã nộp tiền phạt ngày 22/11/2012; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/02/2022 đến ngày 22/02/2022, hiện tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Đinh Quang Đ**, sinh năm 1995 tại xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Đinh Văn T và con bà Lèng Thị S; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/02/2022 đến ngày 22/02/2022, hiện tại ngoại (có mặt).

**- Bị hại:** Công ty TNHH N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Liang, H-K (Lương Hứa Q); Chức vụ: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh

Chức vụ: Nhân viên bộ phận an ninh (vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn V3, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

3. Anh Lê Văn C, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

4. Anh Lưu Quang H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Anh Trần Xuân N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

6. Chị Ngô Thị Q, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu ký túc xá Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/02/2022, tại xưởng sản xuất B05 của Công ty TNHH N (gọi tắt là Công ty N) thuộc Khu Công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Nông Văn C đến gặp Đinh Quang Đ (Đ và C đều là công nhân bộ phận APS- sản xuất làm tại xưởng B05, quen biết nhau từ trước). C nói với Đ là chiều ngày 12/02/2022, C có một đơn hàng lỗi mang sang xưởng sản xuất B03. C và Đ cùng bàn bạc trộm cắp các cuộn dây thiếc sợi trong xưởng B05 và cho những cuộn thiếc này vào cùng thùng carton với những sản phẩm bị lỗi để mang ra khỏi xưởng B05 (Các cuộn thiếc sợi là nguyên liệu sản xuất không được mang ra khỏi xưởng). Đến khoảng 14 giờ 15 ngày 12/02/2022, Nông Văn C được anh Trần Xuân N- sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang là Chủ quản sản xuất xưởng B05 bảo C chuyển 05 sản phẩm dây xạc điện thoại bị lỗi từ xưởng B05 sang xưởng B03 của Công ty N để khắc phục hàng bị lỗi. C đã làm đơn chuyển nội bộ hệ thống là 202202120354, số mã liệu là “CUDU02LBD417W1” là mã hàng bán thành phẩm, số lượng là 01 thùng hàng trong có 05 sản phẩm dây xạc điện thoại bị lỗi. Sau khi được anh N duyệt vào đơn chuyển hàng, C dán mã liệu vào thùng carton. Sau đó, C đến gặp chị Ngô Thị Q- sinh năm 1996, trú tại thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang là Tổ trưởng tổ sản xuất có nhiệm vụ quản lý

vật liệu, nguyên liệu, sản phẩm trong xưởng sản xuất B05 đến lấy 05 sản phẩm dây xạc điện thoại bị lỗi. Lúc này, chị Q đang bận công việc nên đã đưa cho C chìa khóa tủ để nguyên liệu và sản phẩm. C cầm chìa khóa mở tủ lấy 05 sản phẩm dây xạc điện thoại bị lỗi thì thấy có các cuộn dây thiếc mới chưa được sử dụng. C quan sát không có ai xung quanh, không ai để ý, C đã thực hiện trộm cắp 14 cuộn dây thiếc sợi có đặc điểm là cuộn dây kim loại màu trắng bạc được cuốn xung quanh ống nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài có cuốn giấy xanh ghi dòng chữ “FLUX” cất giấu vào thùng carton cùng với 05 sản phẩm dây xạc điện thoại bị lỗi thì mới có thể mang ra khỏi xưởng B05. C mang thùng carton này đến vị trí làm việc của Đ đưa cho Đ để mang ra khỏi xưởng B05. Đến 15 giờ 02 phút ngày 12/02/2022, Đ dùng băng dính dán thùng carton bên trong chứa 05 sản phẩm dây xạc điện thoại bị lỗi và 14 cuộn dây thiếc đã được C trộm cắp cất giấu bên trong và mang ra khỏi xưởng sản xuất B05, đi đến khu vực bảo vệ để đưa ra khỏi xưởng. Tại đây, ông Nguyễn Văn C- sinh năm 1964, trú tại xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai là nhân viên bảo vệ phát hiện, nghi ngờ có dấu hiệu trộm cắp tài sản, ông C đã báo cho anh Nguyễn Văn T- sinh năm 1993, trú tại: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang là Nhân viên an ninh của bộ phận an ninh của Công ty N đến tiến hành kiểm tra thùng carton của Đ thì phát hiện bên trong thùng carton có 14 cuộn dây thiếc là loại vật liệu không được mang ra ngoài. Anh Nguyễn Văn T đã đưa C và Đ cùng toàn bộ vật chứng liên quan đến Đoàn Công an Quang Châu, huyện Việt Yên trình báo. Tại đây, C và Đ đã xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Đoàn Công an Quang Châu đã tiến hành thu giữ và niêm phong đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V05S ThinQ, màu đen, loại 256GB, có số Imei 358655104044242, bên trong lắp sim thuê bao số 0336365823 của Đinh Quang Đ; 01 thùng carton bên trong có 05 sản phẩm dây xạc điện thoại và 14 cuộn dây thiếc có đặc điểm là cuộn dây kim loại màu trắng bạc được cuốn xung quanh ống nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài có cuốn giấy xanh ghi dòng chữ “FLUX”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu vàng Gold, số Imei 358335082184589, bên trong lắp 02 sim thuê bao điện thoại số 0343567490, 0334649303.

Công ty N do ông Nguyễn Đăng C- sinh năm 1986, trú tại thôn V, xã C, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh đại diện theo ủy quyền đã cung cấp cho Đoàn Công an Quang Châu hợp đồng lao động của Đ và C thể hiện Đ và C là công nhân sản xuất, không được hưởng phụ cấp và Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan) đối với loại dây hàn không có thành phần chỉ SN-3. 0Ag-0,5 Cu, đơn giá tính thuế là 1.398.000 đồng/cuộn.

Ngày 13/02/2022, Đoàn Công an Quang Châu đã bàn giao vật chứng, hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Đ và C cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, cho bị cáo Nông Văn C và Đinh Quang Đ chỉ vị trí để 14 cuộn thiếc. Kết quả bị cáo Nông Văn C đã chỉ đúng vị trí để tài sản ban đầu gồm 14 cuộn thiếc và 05 chiếc dây xạc điện thoại bị lỗi trong chiếc tủ để nguyên liệu và sản phẩm trong xưởng B05; Đinh Quang Đ chỉ đúng vị trí Đ để thùng carton trên giá để hoàng hóa trước khi mang ra khỏi xưởng sản xuất B05.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đoạn video clip được camera an ninh tại xưởng B05 của Công ty TNHH N ghi lại hình ảnh Đ mang thùng carton bên trong chưa 14 cuộn chiếc đi từ xưởng sản xuất B05 đi đến khu vực bảo vệ thì bị phát hiện; tiến hành kiểm tra đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V05S ThinQ, màu đen loại 256 GB, số Imei 358655104044242, bên trong lắp sim điện thoại thuê bao số 0336365823 của Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu vàng gold, số Imei: 358335082184589, bên trong lắp 02 sim điện thoại thuê bao số 0343567490, 0334649303 của C. Kết quả không phát hiện có nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01KL-HĐĐGTS ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 14 cuộn dây thiếc có tổng giá trị là 19.581.458 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Nông Văn C và Đinh Quang Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn C và Đinh Quang Đ đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Người đại diện của Công ty N vắng mặt có đề nghị xử lý các bị cáo theo pháp luật và trả lại cho công ty tài sản bị thu giữ.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Quang Đ từ

10 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn N 01 thùng cát tông đã được niêm phong, bên trong chứa 01 thùng cát tông, 14 cuộn kim loại màu trắng bạc được cuốn xung quanh ống nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài có cuốn giấy xanh ghi dòng chữ “FLUX” và 05 dây bán thành phẩm màu đen.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 12/02/2022, tại xưởng sản xuất B05 của Công ty TNHH N thuộc Khu công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Nông Văn C và Đinh Quang Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp 14 cuộn dây thiếc sợi có đặc điểm là cuộn dây kim loại màu trắng bạc được cuốn xung quanh ống nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài có cuốn giấy xanh ghi dòng chữ “FLUX” có tổng giá trị là 19.581.458 đồng của Công ty TNHH N.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác. Giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 19.581.458 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm vào Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về vai trò: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Bị cáo Nông Văn C có vai trò cao hơn Đinh Quang Đ vì bị cáo C là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Đinh Quang Đ cùng tham gia trộm cắp tài sản đã mang tài sản trộm cắp được đi cất giấu.

- Về nhân thân: Năm 2012, bị cáo Nông Văn C bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Bị cáo Đinh Quang Đ có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo đều chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nông Văn C và Đinh Quang Đ đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Đinh Quang Đ và Nông Văn C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Đầu thú” quy định tại các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, yêu cầu đấu tranh tội phạm xâm hại quyền sở hữu tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo và xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng.

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, tội phạm ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp được đã thu hồi để trả chủ sở hữu, đều là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, bị cáo Đinh Quang Đ có nhân thân tốt, bị cáo Nông Văn C tuy đã bị xử lý hành chính nhưng tính đến nay đã được gần 10 năm, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi ở rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đảm bảo giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo đều sống phụ thuộc gia đình, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG V05S ThinQ, màu đen của Đinh Quang Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu vàng của Nông Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 20/4/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho Đ, C nên không xem xét.

Đôi với 01 thùng cát tông được niêm phong, bên trong chứa 01 thùng cát tông có 05 bán thành phẩm màu đen và 14 cuộn dây kim loại màu trắng bạc được cuốn xung quanh ống nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài có cuốn giấy xanh là tài sản của Công ty N cần trả lại cho công ty.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Quang Đ thuộc hộ cận nghèo cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo Nông Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

1.1/ Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nông Văn C 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/6/2022).

Giao bị cáo Nông Văn C cho UBND xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

1.2/ Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Quang Đ 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/6/2022).

Giao bị cáo Đinh Quang Đ cho UBND xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

#### **2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;**

Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn N 01 thùng cát tông kích thước dài, rộng, cao là 46 x 35 x 28 (cm), trên bề mặt thùng bì có dòng chữ “FOXCONN” màu xanh đã được niêm phong, bên trong chứa 01 thùng cát tông kích thước dài, rộng, cao là 38 x 17 x 8 (cm), trên bề mặt thùng bì có dòng chữ “NIHON GAME” màu xanh, 14 cuộn dây kim loại màu trắng bạc được cuốn xung

quanh ống nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài có cuộn giấy màu, có tổng khối lượng 14,5kg (mỗi cuộn chứa 01 kg thiếc hàn, trên bao bì mỗi cuộn có dòng chữ “TYPE Sn-3.0Ag-0.5Cu” và “FLUX 2.5% WT 1KG”), 05 dây bán thành phẩm màu đen.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Quang Đ.

4. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an, Cơ quan CSĐT huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**

